

NGHIÊN CỨU, BIÊN SOẠN, GIẢNG DẠY VƯƠNG TRIỀU HỌ KHÚC TRONG LỊCH SỬ VIỆT NAM HIỆN NAY

TRẦN HỮU THẮNG

Khoa Luật và Khoa học chính trị. Trường đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh

Tác giả liên hệ: tranhuuthang@iuh.edu.vn

DOIs: <https://www.doi.org/10.46242/jstih.v76i4.5263>

Tóm tắt. Bài viết tóm tắt một số ghi chép về cách nhìn nhận, đánh giá cũng như tranh luận của các nhà chuyên môn đối với vương triều họ Khúc; đặt ra vấn đề biên soạn lịch sử ở nước ta về vương triều họ Khúc trong các bộ sử từ thời kỳ Trung đại đến nay; đồng thời chỉ ra một số nhận định, đánh giá chưa thống nhất giữa các bộ sử xưa và nay về mốc lịch sử chấm dứt thời kỳ bắc thuộc - khởi đầu cho thời kỳ tự chủ lâu dài của dân tộc nói chung và vương triều họ Khúc nói riêng. Từ đó, chúng tôi đề xuất với các nhà nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy lịch sử dân tộc một số ý kiến nhằm sớm thống nhất về một số vấn đề đã/đang nhận được sự quan tâm của giới học thuật, biên soạn, giảng dạy về vương triều họ Khúc trong thời gian qua.

Từ khóa. Vương triều họ Khúc, Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo, Khúc Thừa Mỹ.

1. GIỚI THIỆU CHUNG

1.1. Đặt vấn đề

Trong 1000 năm bắc thuộc nước ta bị nhà Đường đô hộ gần 300 năm. Trong suốt ba thế kỷ đó, nhà Đường luôn tăng cường các chính sách thống trị nhằm kiểm soát tình hình an ninh, chính trị, xã hội, thẳng tay đàn áp những cuộc khởi nghĩa giành độc lập của các thế hệ người Việt. Cuối thế kỷ IX, nhà Đường lún sâu vào khủng hoảng nhất là sau cuộc khởi nghĩa khởi nghĩa Hoàng Sào. Trong bối cảnh lịch sử, bộ máy cai trị của triều Đường tại Việt Nam ngày càng thối nát, chính quyền trung ương không còn kiểm soát được các địa phương. Chớp thời cơ đó, Khúc Thừa Dụ tập hợp lực lượng nổi dậy lật đổ chính quyền đô hộ, chấm dứt thời kỳ Bắc thuộc kéo dài, dựng nền tự chủ cho dân tộc, mở ra trang sử mới cho cả dân tộc. Sự ra đời, thời gian tồn tại nhất là những đóng góp đối với lịch sử dân tộc của vương triều họ Khúc (905 -930) đã nhận được nhiều ý kiến đánh giá khác nhau của các nhà sử học trong ngoài nước suốt thời gian dài. Trên cơ sở đối sánh các nguồn tư liệu khác nhau, bài viết hy vọng góp thêm một cách tiếp cận khi nghiên cứu về quá trình giành lại độc lập, tự chủ, nhất là những đóng góp của Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo, Khúc Thừa Mỹ đối với công cuộc trung hưng đất nước đầu thế kỷ X.

Sự ra đời của họ Khúc trong hoàn cảnh bất ngờ, ngoài dự tính của chính quyền thuộc địa và cả triều đình nhà Đường, vì thế trong nghiên cứu lịch sử cần tập trung vào những vấn đề xây dựng lực lượng, nắm bắt thời cơ giành chính quyền của họ Khúc; các chính sách đối ngoại khôn khéo của họ Khúc nhằm tránh sự đàn áp của quân đội nhà Đường và cùng đó là các hoạt động xây dựng chính quyền, phát triển kinh tế-xã hội đặt nền móng độc lập, tự chủ của Việt Nam.

1.2. Phương pháp và tài liệu nghiên cứu

- *Phương pháp nghiên cứu:* trong công trình nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng phương pháp chủ yếu là phân tích, so sánh dựa trên nguồn tài liệu được lựa chọn bao gồm các công trình đã xuất bản như: Các cuốn sách chuyên về lịch sử Việt Nam, tài liệu ghi chép về họ Khúc, bài báo khoa học và tài liệu Hội thảo có liên quan đến đề tài.

- *Nguồn tài liệu chính:* Ngày nay, đã có nhiều công trình nghiên cứu lịch sử về họ Khúc và đã được công bố rộng rãi thông qua biên soạn sách, tạp chí khoa học, tổ chức hội thảo, lịch sử địa phương... Nhìn chung các công trình này nghiên cứu trên nhiều góc độ khác nhau nhưng phần nhiều là phản ánh thành tựu chính trị, kinh tế và xã hội; đánh giá vai trò của họ Khúc trong vấn đề đặt nền móng cho độc lập nước ta trong giai đoạn này. Song, trong bài viết này, chúng tôi chủ yếu dựa trên nguồn tài liệu gốc như *Bộ sử - Đại Việt sử ký toàn thư* (Liên, 1998); *Đại Nam thực lục* (Nguyễn, 1998); *Đại Nam nhất thống chí* (Nguyễn, 1998); *Khâm định Việt sử thông giám cương mục* (Nguyễn, 1998); *Lịch sử Việt Nam* (Lê, tập 1, 1971); *Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam* (Tao, 2006); Cuốn sách *Lịch sử Việt Nam* (Vinh, 2017) và một số nguồn tài liệu nghiên cứu gần đây về họ Khúc, tiêu biểu là Cuốn sách *Công cuộc trung hưng đất nước của họ Khúc cuối thế kỷ IX, đầu thế kỷ X trong lịch sử dân tộc Việt Nam* (Tuấn, 2023).v.v.v..

1.3. Mục tiêu nghiên cứu

Trong công trình nghiên cứu này, chúng tôi khái quát sự đóng góp của họ Khúc đối với sự nghiệp giành độc lập; vương triều họ Khúc với các chính sách kinh tế, chính trị, đối ngoại đối với nhà nước tự chủ - đặt

nền móng tiền tới xây dựng một nhà nước độc lập. Nội dung trọng tâm chính là nêu ra các nhận định, đánh giá và tranh luận vẫn chưa đi đến thống nhất của các nhà sử học, giới nghiên cứu lịch sử Việt Nam từ thời Trung đại cho đến nay về họ Khúc xung quanh các vấn đề chủ yếu như sau: về nơi xuất thân của Khúc Thừa Dụ; năm bắt đầu và kết thúc của quá trình đánh độc lập và xây dựng nền tự chủ; nguyên nhân, phương thức đánh độc lập, tự chủ của họ Khúc. Đồng thời, bài viết mong muốn góp thêm một số ý kiến về nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy vương triều họ Khúc trong lịch sử nước ta hiện nay.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Khái quát sự ra đời, bước đầu xây dựng nền độc lập của họ Khúc (905-930)

2.1.1. Nguyên nhân dẫn đến ra đời họ Khúc

** Sự suy yếu của chính quyền đô hộ - triều Đường:*

Từ giữa thế kỷ IX, chính quyền đô hộ Trung Quốc thời nhà Đường bắt đầu lâm vào tình trạng loạn lạc, khủng hoảng và đổ nát. Tình trạng cát cứ của các thế lực phong kiến ngày các gia tăng, làn sóng đấu tranh của nhân dân càng dâng cao, nội tình trong nước rối ren, đất nước bị chia năm sẻ bảy ra nhiều tiểu quốc, giành giật lẫn nhau, góp phần làm cho chế độ cai trị của nhà Đường đang đi vào con đường suy sụp (Vinh, 2017, tr. 21). Đây chính là điều kiện khách quan thuận lợi đối với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giành độc lập của nhân dân ta đầu thế kỷ X. Điều quan trọng là, khát vọng độc lập tự chủ và truyền thống yêu nước của mọi giai tầng trong xã hội nước ta lúc bấy giờ đã thúc đẩy Khúc Thừa Dụ - một trong những quý tộc lớn ở đất Hồng Châu đã chớp cơ hội đó, liên kết cùng các quý tộc, hào trưởng người Việt và cả quý tộc người Hán bị Việt hoá tập hợp mọi tầng lớp nhân dân, lật đổ bộ máy thống trị của nhà Đường trên lãnh thổ nước ta. Theo sử gia Ngô Sĩ Liên và các sử thần nhà Lê trong *Đại Việt sử ký toàn thư* thì mốc thời gian Khúc Thừa Dụ khởi nghĩa giành lại độc lập tự chủ cho dân tộc diễn ra vào năm 905.

2.1.2. Họ Khúc giành – xây dựng – giữ nền độc lập

** Giành độc lập dân tộc:*

Nguồn tư liệu sử cũ không cho biết nhiều về cuộc khởi nghĩa do Khúc Thừa Dụ tổ chức, lãnh đạo vào năm 905. Các bài viết đăng trong công trình “ *Công cuộc trung hưng đất nước của họ Khúc cuối thế kỷ IX đầu thế kỷ X trong lịch sử dân tộc Việt Nam*” (Tuấn, 2023) đều thống nhất mốc lịch sử Khúc Thừa Dụ giành quyền tự chủ diễn ra vào năm 905. Trên cơ sở đối sánh nhiều nguồn tư liệu khác nhau, các nhà Sử học Việt Nam đều đi tới thống nhất ý kiến: Chớp thời cơ thuận lợi, Khúc Thừa Dụ, liên kết với các quý tộc hào trưởng người Việt và một số quý tộc người Hán bị Việt hoá cùng nhân dân nổi lên chiếm giữ phủ thành Tống Bình, lật đổ bộ máy cai trị do nhà Đường thiết lập ở nước ta, giành lại độc lập tự chủ cho dân tộc. Ông xưng là Tiết độ sứ, đốc sức xây dựng bộ máy chính quyền mới, mở ra thời kỳ tự chủ cho dân tộc. Tiếp sau đó nhà Đường còn phong thêm cho Khúc Thừa Dụ chức *Đồng bình chương sự* (Vinh, 2017, tr. 33).

** Xây dựng nền độc lập:*

Năm 907, Khúc Thừa Dụ qua đời, Khúc Hạo thay cha giữ chức Tiết độ sứ. Trong 10 năm nắm quyền (907-917), Khúc Hạo đã tiến hành cuộc cải cách và được hậu thế tôn vinh là nhà cải cách đầu tiên trong lịch sử Trung đại Việt Nam.

Về chính trị: Khúc Hạo chia lại nhiều khu vực hành chính, thay toàn bộ các châu, huyện do nhà Đường cắt đất trước đây thành những đơn vị hành chính mới, gồm có: Lộ, Phủ, Châu và Xã. Cùng đó ông cho đổi đơn vị Hương của nhà Đường thành Giáp. Tại đơn vị cấp cơ sở là giáp và xã, đồng thời còn đặt ra các chức quan để thu thuế và bắt lính (Vinh, 2017, tr. 34).

Như vậy, sự cải tổ về bộ máy chính quyền đã chứng tỏ rằng, Khúc Hạo muốn khẳng định quyền tự chủ của dân tộc, tránh dần sự ảnh hưởng của phương bắc, và với bộ máy hành chính này sẽ giúp ông nắm và kiểm soát được từ cấp cao nhất cho đến cấp thấp nhất là xã.

Về kinh tế - xã hội: Khúc Hạo thực hiện các chính sách thuế khóa, thư giãn khoan lạc, quản lý nhân khẩu, hộ khẩu, v.v... Đáng chú ý trong đó ông bình quân thuế ruộng, bỏ lực dịch, lập sổ hộ khẩu, khai rõ họ tên, quê quán và giao cho Giáp trưởng trông coi. Khúc Hạo còn cho sửa lại điền tô và phú dịch (Vinh, 2017, tr. 35). Những cải cách của Khúc Hạo đã mở ra một bước phát triển mới cho đất nước sau một thời gian bị nô lệ, phụ thuộc hoàn toàn vào ngoại bang, đồng thời tạo cơ sở để các triều đại quân chủ sau này tiếp tục cải cách và hoàn thiện hơn. Qua đây cũng khẳng định được, Khúc Hạo là một nhà cải cách, đổi mới trong lịch sử của dân tộc, và điểm nổi bật trong cải cách được đề cao là khoan thư sức dân cho nền đời sống của nhân dân được an lạc, yên vui.

** Thực hiện chính sách giao hảo với phương Bắc:*

Sau khi Khúc Hạo qua đời, Khúc Thừa Mỹ lên thay cha (917-930) nắm quyền trị vì đất nước. Trước tình thế gây sức ép và nguy cơ bị nhà Nam Hán xâm lược. Khúc Thừa Mỹ đã xác lập ngoại giao với nhà Hậu Lương, vừa để chế ngự triều Nam Hán và làm tăng thêm sức mạnh các thế lực hào trưởng địa phương ở nước ta.

Biết được ý đồ ngoại giao của Khúc Thừa Mỹ, nhà Nam Hán đã đưa quân tiến vào nước ta. Do chưa chuẩn bị đầy đủ về mọi mặt, Khúc Thừa Mỹ đã cầu cứu nhà Hậu Lương để chống lại quân Nam Hán, vì thế cuộc chiến đấu bảo vệ độc lập cho dân tộc bị thất bại. Khúc Thừa Mỹ bị bắt và giải về Quảng Châu.

Như vậy, sự nghiệp giành – xây dựng – giữ nền độc lập của dân tộc ta thêm một lần nữa rơi vào tay thế lực phong kiến Trung Quốc là nhà Nam Hán (Vinh, 2017, tr. 38).

Tóm lại, những nỗ lực của họ Khúc đã giành được nền độc lập, xây dựng nền tự chủ, giữ nền độc lập. Trong 25 năm, trải qua 3 đời, họ Khúc cố gắng canh tân đất nước với mong muốn dân tộc có nền độc lập thực sự và hoàn toàn. Mặc dù, sự nghiệp đó chưa trọn vẹn nhưng nó là bước mở đầu quan trọng trong chặng đường đấu tranh giành độc lập của dân tộc tiếp sau đó.

2.2. Những nhận định, đánh giá của sử học Việt Nam về họ Khúc và đề xuất ý kiến khi nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy họ Khúc trong lịch sử dân tộc

2.2.1. Một vương triều luôn gắn với nhiều cách nhìn nhận, đánh giá khác nhau

Trong lịch sử Trung đại Việt Nam, vương triều họ Khúc (905-930) qua ba đời: Khúc Thừa Dụ (905-907), Khúc Hạo (907-917), Khúc Thừa Mỹ (918-930) nối tiếp khởi dựng - giữ nền độc lập tự chủ cho dân tộc luôn nhận được từ phía các nhà sử học trong nước nhiều cách nhìn nhận, đánh giá khác nhau. Điều đáng quan tâm là ngay trong thời kỳ quân chủ hay trong thời cận - hiện đại thì việc nhìn nhận, đánh giá về vai trò to lớn của vương triều họ Khúc đối với lịch sử dân tộc cũng có nhiều ý kiến không thống nhất, thậm chí là trái ngược nhau, thu hút đông đảo các nhà nghiên cứu lịch sử, địa lý, văn hóa, dân tộc học,... và cả đông đảo những người yêu thích lịch sử dân tộc tham gia, quan tâm theo dõi suốt nhiều thập kỷ qua.

Nhà sử học Tư Mã Quang trong cuốn: *"Tư trị thông giám"*, là một trong số rất ít những cuốn sử Trung Quốc- mà các nhà sử học Việt Nam có điều kiện tiếp cận ở nửa sau thế kỷ XX, có chép về Khúc Thừa Dụ vài dòng ngắn gọn như sau: *"Năm Thiên Hựu thứ 3 (906), mùa xuân, tháng giêng, ... ngày Ất Sửu gia phong cho Tĩnh Hải Tiết độ sứ Khúc Thừa Dụ chức Đồng Bình Chương sự"* (Quang, 1960, tr.198). Tác giả biên soạn sách này còn chép thêm: *"Khúc Thừa Dụ thừa lúc loạn lạc chiếm cứ An Nam"* (Quang, 1960, tr.198). Cùng đó là các nhà sử học khi biên soạn *"Việt Sử lược"* cũng như Ngô Sĩ Liên và nhiều sử thần nhà Lê khi biên soạn bộ sử *"Đại Việt sử ký toàn thư"*, lại không dành thời gian khảo cứu tư liệu để chép về nơi phát tích của dòng họ Khúc và sự kiện Khúc Thừa Dụ đã chớp thời cơ nhà Đường trong khi lún sâu vào khủng hoảng, suy vong, đứng bên bờ vực sụp đổ, tự xưng là Tiết độ sứ, chính thức chấm dứt hơn 1000 năm bắc thuộc ở nước ta vào năm 905.? Cụ thể, Ngô Sĩ Liên và các sử thần nhà Lê, chỉ chép về vương triều họ Khúc trong: *"Kỷ Nam - Bắc phân tranh"* một số nét sơ lược như sau: *"Đinh Mão (907) ... nhà Lương cho Quảng Châu Tiết độ sứ là Lưu Ẩn kiêm chức Tĩnh Hải quân tiết độ sứ, tước Nam Bình Vương. Khi ấy, Ẩn chiếm giữ Phiên Ngung, người Giao Châu là Khúc Hạo chiếm giữ châu trị, xưng là Tiết độ sứ, có ý mưu đồ lẫn nhau. Năm ấy nhà Đường mất.... Đinh Sửu (917) ... Quảng Châu tri lưu hậu nhà Lương là Lưu Nham đặt quốc hiệu là Hán (tức Nam Hán), niên hiệu Càn Hanh năm thứ nhất. Khúc Hạo sai con là Khúc Thừa Mỹ làm Hoan Châu bảo sứ sang Quảng Châu để thăm dò tình hình, hư thực thế nào. Hạo chết, Khúc Thừa Mỹ lên thay... Quý Mùi (923) ... Mùa thu, tháng 7 vua Hán sai kiêu tướng là Lý Khắc Chính, đem quân sang đánh Giao Châu, bắt được Tiết độ sứ là Khúc Thừa Mỹ đem về. Khắc Chính lấy bộ tướng của mình là Lý Tiến thay thế. Lý Khắc Chính ở lại giữ Giao Châu, bị tướng của Khúc Hạo là Dương Đình Nghệ người Ái Châu đuổi đánh. Vua Hán trao cho Dương Đình Nghệ tước vị,..."* (Liên, 1998, tr.201).

Nhà sử học Ngô Sĩ Liên còn có thêm lời bàn: *"Lưu Nghiễm đương lúc triều đình phương Bắc rối loạn, nhờ nghiệp cũ của anh mà dựng nước, đặt niên hiệu, cùng với Khúc Hạo tranh bá, rồi bắt Thừa Mỹ, lấy Giao Châu, ..."* (Liên, 1998, tr.201).

Thật không công bằng khi đòi hỏi người biên soạn, nghiên cứu lịch sử phải tái hiện lại một cách sinh động toàn bộ bức tranh lịch sử của dân tộc đã đi qua trong quá khứ, nhất là thời gian xảy ra những sự kiện và sự hiện hữu của những nhân vật lịch sử ấy đã hơn 5 thế kỷ. Nhưng việc Ngô Sĩ Liên và các sử thần nhà Lê không đề cập tới quê hương, dòng họ của Khúc Thừa Dụ cũng như công trạng của ông đối với đất nước là điều khiến người nghiên cứu về lịch sử dân tộc đời sau không khỏi băn khoăn. Ngay cả Khúc Hạo - người kế tục sự nghiệp của cha (907-917) một cách xuất sắc trên nhiều lĩnh vực: kinh tế, chính trị, xã hội, ngoại

giao,... đem lại cuộc sống an lạc, yên vui cho trăm họ, muôn dân cũng chỉ được nhắc đến một cách hết sức sơ lược: "*người Giao Châu là Khúc Hạo chiếm giữ châu trị, xưng là Tiết độ sứ, có ý mưu đồ lẫn nhau*". Nếu chỉ căn cứ vào những dòng tư liệu ngắn gọn đó, thật khó cho người nghiên cứu, giảng dạy lịch sử dù ở bậc phổ thông hay bậc đại học tái hiện lại một cách sinh động về bối cảnh lịch sử của dân tộc vào cuối thế kỷ IX đầu thế kỷ thứ X cũng như những đóng góp của vương triều họ Khúc đối với lịch sử dân tộc cho các thế hệ tiếp nối. Đó là chưa nói tới nếu mạnh dạn bỏ lối dạy truyền thống nặng về thầy thuyết trình, thầy giảng - trò nghe và chép chuyển sang phương pháp dạy tiếp cận theo năng lực của người học, thì rõ ràng giáo viên bậc phổ thông và cả giảng viên ở các trường Đại học không dễ gì một sớm, một chiều có thể có được những giờ dạy chất lượng, để lại ấn tượng sâu sắc về vương triều họ Khúc cho các đối tượng học sinh ở các cấp học, bậc học với những dòng tư liệu ít ỏi từ một trong những bộ sử xưa nhất ở nước ta vẫn còn giữ được nguyên vẹn cho đến tận ngày nay. Với những người nghiên cứu và yêu thích lịch sử trung đại Việt Nam thì rõ ràng những dòng tư liệu đó, chưa làm thỏa mãn những mong muốn của họ.

Khác với Ngô Sĩ Liên và các sử thần nhà Lê, nhà bác học Lê Quý Đôn trong "*Vân Đài loại ngữ*", gọi Khúc Thừa Dụ là Khúc Tiên chúa và khẳng định Khúc Hạo và Khúc Thừa Mỹ đều là con cháu. Còn trong công trình "*Kiến văn tiểu lục*", Lê Quý Đôn viết: "*Xã Lỗ Xá huyện Cẩm Giàng có đền thờ Khúc Tiên Chúa. Tương truyền Tiết độ sứ của họ Khúc quê quán nơi đây. Nay trong xã có nhiều người mang tên họ Khúc.*" (Đôn, 2007, tr.520). Ngay cả những ghi chép của nhà bác học Lê Quý Đôn về dòng họ và vùng đất xuất thân, đền thờ của Khúc Thừa Dụ, tưởng chừng như hậu thế không còn điều gì phải luận bàn. Nhưng theo Tiểu ban nghiên cứu lịch sử họ Khúc và một số nhà nghiên cứu trong nước cho rằng vẫn còn có chỗ chưa chính xác, cần được đính chính, bổ sung, mà trong khuôn khổ bài viết này chúng tôi xin phép không nhắc lại toàn văn những cuộc tranh luận, trao đổi đầy tinh thần học thuật và hết sức sôi nổi kéo dài gần 40 năm qua nhằm làm rõ hai vấn đề cơ bản: Thứ nhất, xác định rõ nguồn gốc của dòng họ Khúc ở Việt Nam là từ Trung Quốc sang chứ không phải là người bản địa. Thứ hai, xác định chính xác quê hương của Khúc Thừa Dụ là ở Cúc Bồ Trang thuộc huyện Khúc Dương, quận Giao Chỉ, cuối đời Lý đầu đời Trần đổi tên thành đất Hồng Châu, chứ không phải ở một số địa phương khác như một số nhà nghiên cứu đưa ra.

Quốc sử quán triều Nguyễn trong "*Đại Nam nhất thống chí*" về cơ bản cũng dựa trên những ghi chép của Lê Quý Đôn hay ghi chép của Ngô Thì Sĩ trong: "*Việt sử tiêu án*". Nhưng, cũng chính Quốc sử quán triều Nguyễn khi biên soạn bộ sử: "*Khâm định Việt sử thông giám cương mục*", thì nhiều vấn đề chưa được những người chép sử đời trước nhắc tới được bổ sung một cách chi tiết, đầy đủ. Cụ thể như sau: "*Năm Bính Dần (906), tháng giêng, mùa xuân, nhà Đường gia phong chức Đồng bình chương sự cho quan Tĩnh Hải quân tiết độ sứ là Khúc Thừa Dụ. Họ Khúc là một họ lớn lâu đời ở đất Hồng Châu. Thừa Dụ tính khoan hòa, hay thương người, được dân xung quanh suy tôn. Gặp thời buổi loạn lạc, nhân danh hào trưởng một xứ, Thừa Dụ tự xưng Tiết độ sứ và xin mệnh lệnh với nhà Đường; nhân thế nhà Đường cho làm chức ấy,...* Phần chép về Khúc Hạo khá chi tiết: *Năm Đinh Mão (907), Khúc Thừa Dụ mất, con là Hạo giữ Giao Châu, tự xưng là Tiết độ sứ. Khúc Hạo nhờ vào nghiệp cũ, giữ lấy La Thành, tự xưng là tiết độ sứ, chia đặt các lộ phủ, châu và xã ở các xứ; đặt ra Chánh lệnh trưởng và Tá lệnh trưởng, bình quân thuế ruộng, tha bỏ lực dịch, lập sổ khai hộ khẩu, kê rõ họ tên, quê quán, giao cho Giáp trưởng trông coi. Chính sự cốt chuộng khoan dung, giản dị. Nhân dân đều được yên vui. Năm Đinh Sửu (917), Khúc Hạo sai con là Thừa Mỹ sang thông hảo với nhà Nam Hán. Thực ra đó là mượn tiếng hòa hảo để dò xét tình hình hư thực. Khúc Hạo mất, con là Thừa Mỹ lên thay. Năm Quý Mùi (923),.. Tháng 7, mùa thu, chúa Nam Hán là Lưu Cung sai Lý Khắc Chính sang xâm lấn. Khúc Thừa Mỹ đánh chống lại, không được, bị bắt..."* (Nguyễn, 1998. tr.218-220).

Nhưng một vấn đề đặt ra là Quốc sử quán nhà Nguyễn lại khẳng định đến năm Quý Mùi (923) thì cơ nghiệp nhà họ Khúc kết thúc, bởi sự kiện Khúc Thừa Mỹ bị Lý Khắc Chính nhà Nam Hán đánh bại, bắt giải về Trung Quốc chứ không phải đến năm 930 như nhiều bộ sử được công bố cuối thế kỷ XX đến nay.? Trong cuốn *Các triều đại phong kiến Việt Nam* (Cư, 1995, tr. 54), khi viết về Khúc Thừa Mỹ cũng lấy mốc kết thúc năm 923. Các tác giả Trương Hữu Quýnh, Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh trong *Đại cương lịch sử Việt Nam* (Quýnh, tập 1, 1997, tr. 105) lại lấy mốc năm 930. Cùng đó là tác giả Đỗ Đức Hùng, Nguyễn Đức Huệ, Trần Thị Vinh, Trương Thị Yến trong *Việt Nam những sự kiện lịch sử từ khởi thủy đến năm 1858* (Hùng, 2002, tr.49) cũng lấy mốc năm kết thúc của vương triều họ Khúc là năm 930, và Nguyễn Quang Ngọc trong *Tiến trình lịch sử Việt Nam* (Ngọc, 2009, tr. 59) cũng lấy mốc kết thúc của vương triều họ Khúc là năm 930,...

Một thực tế là cả hai bộ sử được biên soạn trong thời Trung đại là: "*Đại Việt sử ký toàn thư*" và "*Khâm định Việt sử thông giám cương mục*", chép không thống nhất về năm khởi đầu của vương triều họ Khúc: "*Đại Việt sử ký toàn thư*" chép là năm Đinh Mão (907) trong khi: "*Khâm định Việt sử thông giám cương mục*" chép năm Bính Dần (906), nhưng cả hai bộ sử này đều thống nhất ở mốc kết thúc của vương triều họ Khúc là năm Quý Mùi (923).? Trong khi đó, phần lớn các bộ lịch sử Việt Nam được phát hành từ những năm 70 - 90 của thế kỷ trước lại nay lại chọn mốc khởi đầu của vương triều họ Khúc là năm 905 và năm kết thúc là 930. Thực tế đó cho thấy, việc thống nhất về mốc khởi đầu và kết thúc của vương triều họ Khúc trong dòng chảy lịch sử dân tộc cần sớm được giới nghiên cứu lịch sử trong nước, đặc biệt là những người tham gia biên soạn sách Giáo khoa lịch sử ở bậc Trung học cơ sở và Trung học phổ thông cũng như biên soạn Giáo trình phục vụ cho việc giảng dạy ở các trường Đại học, Cao đẳng và cả bộ Quốc sử sắp tới sớm thống nhất, có lý giải một cách tường minh, rõ ràng, viện dẫn các căn cứ khoa học xác đáng, đủ sức thuyết phục để lý giải vì sao có sự khác biệt trong việc chọn mốc mở đầu và kết thúc của vương triều họ Khúc. Giải quyết dứt điểm thực trạng đó giúp cho người nghiên cứu, giảng dạy, người học và cả những người yêu thích lịch sử dân tộc có nhận thức đầy đủ, toàn diện và hệ thống hơn về vương triều họ Khúc.

Ngay trong những thập niên cuối thế kỷ XX đầu thế kỷ XXI, việc nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy, nhìn nhận đánh giá về vương triều họ Khúc và các nhân vật như: Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo, Khúc Thừa Mỹ vẫn tiếp tục trở thành một trong những đề tài hấp dẫn, luôn nhận được sự quan tâm của đông đảo các nhà Sử học, Dân tộc học, Khảo cổ học,... nhất là đội ngũ giáo viên dạy sử ở các trường phổ thông Trung học Cơ sở, Trung học phổ thông cũng như các Trường Đại học, Cao đẳng trên phạm vi cả nước. Trong đó, không ít ý kiến, cách nhìn nhận, đánh giá về nguyên nhân/phương thức Khúc Thừa Dụ dành lại nền tự chủ, tự xưng Tiết độ sứ, từng bước thiết lập quan hệ ngoại giao với phong kiến phương Bắc để hợp thức hóa địa vị/danh phận của mình, hay nội dung cải cách của Khúc Hạo và những ảnh hưởng của công cuộc cải cách đó đối với đời sống kinh tế - xã hội của mọi tầng lớp nhân dân hoặc nguyên nhân Khúc Thừa Mỹ thất bại trong cuộc kháng chiến chống ngoại xâm bảo vệ độc lập dân tộc trước cuộc xâm lăng của nhà Nam Hán?... Trong khuôn khổ bài viết này, chúng tôi chỉ xin đưa ra một vài ví dụ cụ thể như sau: Năm 1971, GS. Phan Huy Lê, GS. Trần Quốc Vượng trong công trình *Lịch sử Việt Nam* (Lê, t. 1, 1971), viết về vương triều họ Khúc khá chi tiết và theo ý chủ quan của chúng tôi là đánh giá hết sức khách quan. Cụ thể là: "... *Họ Khúc quê ở Cúc Bồ (Ninh Giang, Hải Hưng) là một họ lớn lâu đời ở Hồng Châu, ... Gặp thời buổi loạn lạc, Khúc Thừa Dụ nhân danh là hào trưởng một xứ mà xưng Tiết độ sứ, ... Ngày 7 tháng 2 năm 906, vua Đường phải phong thêm cho Tĩnh hải quân Tiết độ sứ Khúc Thừa Dụ tước Đồng bình chương sự. Tuy còn mang danh hiệu một chức quan nhà Đường, về thực chất, Khúc Thừa Dụ đã xây dựng một chính quyền tự chủ. Giành lấy chính quyền từ tay bọn phong kiến nước ngoài, Khúc Thừa Dụ đã kết thúc về cơ bản ách thống trị hơn một ngàn năm của phong kiến phương Bắc. Lịch sử ghi nhớ công lao của Khúc Thừa Dụ như là một trong những người đặt cơ sở cho nền độc lập dân tộc... Phát huy ý chí tự cường của ông cha, Khúc Hạo kiên quyết giữ vững đất nước, chăm lo xây dựng nền tảng độc lập của dân tộc. Khúc Hạo đã thi hành nhiều cải cách quan trọng về các mặt... Dưới thời Khúc Hạo, bộ mặt đất nước ta bước đầu được chuyển biến thuận lợi, đời sống nhân dân được dễ chịu hơn trước... Năm 930, Nam Hán sai các tướng Lý Thủ Dung và Lương Khắc Trinh, đem quân sang đánh nước ta. Khúc Thừa Mỹ chống cự không nổi, bị bắt đưa về Quảng Châu... Nhà Nam Hán cử Lý Tiến sang làm thứ sử châu Giao, cùng Lương Khắc Trinh đồng quân chiếm giữ Tống Bình" (Lê, 1971, tập 1, tr.136-137).*

Công trình *Lịch sử Việt Nam - tập 1*, được sử dụng như là Giáo trình giảng dạy ở nhiều trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp của miền Bắc; sau năm 1975 là trên phạm vi cả nước. Nhưng có một thực tế, đối với các thế hệ học sinh cấp Trung học cơ sở và Trung học phổ thông thời bấy giờ, ngay cả đội ngũ giáo viên việc được tiếp cận công trình nghiên cứu công phu này là cả một vấn đề khó khăn. Trong khi Sách giáo khoa lịch sử dùng cho học sinh cấp 2, cấp 3 dường như không đưa vương triều họ Khúc và các nhân vật tiêu biểu như Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo,... vào nội dung giảng dạy. Một thực tế là, trong suốt một thời gian khá dài, mốc lịch sử chấm dứt thời kỳ Bắc thuộc, mở đầu cho thời kỳ lịch sử Trung đại Việt Nam là chiến thắng của Ngô Quyền trên dòng sông Bạch Đằng năm 938. Kết quả là không ít thế hệ học trò từ thập niên 50 cho đến thập niên 80 của thế kỷ trước không có cơ hội để nhận thức một cách đầy đủ, toàn diện về vai trò, vị trí của vương triều họ Khúc cũng như những nhân vật điển hình của dòng họ này đối với lịch sử dân tộc từ đầu thế kỷ thứ X.

Từ những năm 90 của thế kỷ XX lại đây, trong xu thế đổi mới chung của đất nước, nền sử học nước nhà cũng đạt được nhiều thành tựu to lớn trong việc tiếp tục nghiên cứu làm rõ nhiều vấn đề về thời đại Hùng

Vương dựng nước, thời kỳ Bắc thuộc, mốc lịch sử khởi đầu và kết thúc của thời kỳ lịch sử Trung đại Việt Nam,... đánh giá về vương triều họ Khúc, họ Đinh, vương triều Mạc, thời Lê trung hưng hay các chúa Nguyễn và vương triều Nguyễn,... Điều chúng tôi đặc biệt quan tâm là trong nhiều thành tựu mà giới nghiên cứu, biên soạn và đội ngũ đông đảo gồm hàng vạn giáo viên giảng dạy bộ môn lịch sử ở các trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông,... trên phạm vi cả nước cũng như hàng ngàn Giảng viên đã - đang giảng dạy lịch sử dân tộc trong các Trường Đại học, Cao đẳng trong cả nước là các tài liệu biên soạn về vương triều họ Khúc, cách đánh giá, nhìn nhận về các sự kiện, nhân vật như: Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo, Khúc Thừa Mỹ, v.v... ngày càng nhiều, càng khách quan, toàn diện hơn. Điển hình như GS. Trương Hữu Quýnh, GS. Phan Đại Doãn, PGS.TS. Nguyễn Cảnh Minh, khi biên soạn "*Đại cương lịch sử Việt Nam*", tập 1, ở chương V, "*Thế kỷ X: Xây dựng và bảo vệ quốc gia độc lập, tự chủ và thống nhất thời Khúc - Ngô - Đinh - Tiền Lê*", từ trang 103-105 đã chính thức hóa một số thành tựu nghiên cứu mới của giới sử học trong nước như: *Khẳng định họ Khúc dựng nền tự chủ và mốc năm 905 là mốc lịch sử kết thúc thời kỳ Bắc thuộc (179 TCN - 905) cũng như xác định rõ Khúc Thừa Dụ dựng nền tự chủ là thành quả của một cuộc khởi nghĩa vũ trang chứ không phải dễ dàng như một số bộ sử trước đó đã viết: "Đầu năm 905, Khúc Thừa Dụ đã lãnh đạo nhân dân nổi dậy khởi nghĩa, đánh bại tiết độ sứ nhà Đường là Độc Cô Tôn, giành lấy chính quyền. Ách đô hộ bị lật đổ, và từ năm 905, nước ta thực sự thoát khỏi ách đô hộ của phong kiến Trung Quốc, thực sự trở thành một nước tự chủ, ..."*. Nội dung cải cách, ảnh hưởng của những chính sách mà Khúc Hạo tiến hành cũng được đề cập một cách khá chi tiết. Về mốc kết thúc của vương triều họ Khúc cũng như nguyên nhân thất bại của Khúc Thừa Mỹ được các tác giả viết như sau: "*Năm 930, viện cớ Khúc Thừa Mỹ không chịu thần phục Nam Hán, Lưu Nham sai tướng Lương Khắc Trinh, Lý Thủ Dung đem quân sang xâm lược nước ta. Do thiếu chuẩn bị và thiếu tự tin, Khúc Thừa Mỹ không chống nổi cuộc xâm lăng của Nam Hán, đã bị bắt đưa về Quảng Châu,..."* (Quýnh, 1997, tập 1, tr. 105).

Tác giả Nguyễn Quang Ngọc và các nhà nghiên cứu, biên soạn công trình: *Tiến trình Lịch sử Việt Nam*, được Nxb Giáo dục xuất bản và tái bản nhiều lần, cũng đánh giá cao về vương triều họ Khúc. Năm 2001, các nhà nghiên cứu như Đỗ Văn Ninh, Nguyễn Danh Phiệt, Đặng Kim Ngọc, Nguyễn Duy Hình thuộc Viện sử học Việt Nam hoàn thành và xuất bản công trình: *Lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến thế kỷ X*, cũng dành một phần nội dung quan trọng viết về vương triều họ Khúc và cuộc cải cách của Khúc Hạo (Ninh, 2001, tr.376-379). Các bộ sử Việt Nam do Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, nhà xuất bản Giáo dục, nhà xuất bản Khoa học xã hội,... phát hành từ đầu thế kỷ XXI đến nay, trong đó có công trình nghiên cứu công phu của Viện Sử học đều có những bổ sung, nhìn nhận đánh giá khách quan, toàn diện hơn về vương triều họ Khúc, mặc dù tư liệu, cách nhìn nhận, đánh giá của các nhà nghiên cứu, biên soạn chưa hẳn đã thống nhất hoàn toàn.

Đối với nhà nghiên cứu Văn Tạo, khi biên soạn công trình "*Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam*", ông đã đánh giá rất cao cuộc cải cách do Khúc Hạo tiến hành từ năm 907 đến năm 917 cũng như tầm ảnh hưởng của cuộc cải cách này đối với lịch sử dân tộc, Khúc Hạo đứng đầu trong số những nhà cải cách lớn mở đầu trong thời kỳ lịch sử Trung đại ở Việt Nam (Tạo, 2006, tr.18-31).

Đặc biệt, trong công trình "*Một số chuyên đề Lịch sử Việt Nam*", tập hợp các bài giảng gồm 8 chuyên đề của một số nhà nghiên cứu lịch sử công tác tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Đại học Sư phạm Thái Nguyên, Đại học Vinh, Đại học Sư phạm Huế, phục vụ cho việc giảng dạy, nghiên cứu, học tập của sinh viên, học viên thạc sĩ, nghiên cứu sinh, tiến sĩ lịch sử tại các Trường Đại học, Cao đẳng,... cuộc cải cách của Khúc Hạo nằm ở chuyên đề 2 và được đánh giá rất thỏa đáng (Đệ, 2007, tr.64-70)..v.v.v.v...

2.2.2. Một số ý kiến đề xuất

Từ những nhận định, đánh giá và trao đổi của nhiều tác giả từ kết quả bài viết đã nêu ra ở trên, thông qua đây chúng tôi mong được đề xuất với giới học thuật, biên soạn lịch sử dân tộc nhất là những người tham gia biên soạn bộ Quốc sử cũng như đội ngũ đông đảo các giảng viên, giáo viên giảng dạy lịch sử từ các Trường Trung học cơ sở, Trung học phổ thông đến Đại học, Cao đẳng một số ý kiến như sau:

Thứ nhất, ngoài việc thống nhất mốc thời gian mở đầu và kết thúc của vương triều họ Khúc cần làm rõ thêm về nguồn gốc, vùng đất phát tích, nội dung, ảnh hưởng của cuộc cải cách do Khúc Hạo tiến hành nhất là khẳng định vị thế của vương triều họ Khúc trong dòng chảy lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc. Cùng đó, tên một số nhân vật liên quan như: Lưu Cung, Lưu Nham, Lưu Ân, Lương Khắc Trinh, hay Lý Khắc Chính, Lý Khắc Chinh, Lý Thủ Dung,... cần được dùng nhất quán và chú thích rõ để tiện cho cả người nghiên cứu, người dạy, người học và cả những người yêu lịch sử dân tộc.

Thứ hai, cần phải trao đổi, thống nhất việc Khúc Thừa Dụ dựng nền tự chủ cho dân tộc là thành quả của một cuộc đấu tranh vũ trang với sự tham gia của nhiều tầng lớp, giai cấp trong xã hội thời bấy giờ. Nguyên nhân sâu xa dẫn tới sự bùng nổ của cuộc khởi nghĩa vũ trang đó là khát vọng độc lập tự chủ và tinh thần yêu nước đã kết nối toàn thể dân tộc vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc thoát khỏi ách thống trị của ngoại bang, chứ hoàn toàn không dễ dàng, thuận lợi như ghi chép của một số bộ sử cũ ở nước ta đã chép trước đây. Bên cạnh đó cũng phải làm rõ thêm những thành tựu mà Khúc Thừa Dụ, Khúc Hạo và Khúc Thừa Mỹ đã đạt được trong công cuộc xây dựng, phát triển đất nước cũng như bảo vệ nền độc lập tự chủ dân tộc suốt từ năm 905 đến năm 930.

Thứ ba, Khúc Thừa Mỹ không phải là người đầu tiên và duy nhất trong lịch sử Cổ - Trung đại Việt Nam đánh mất độc lập dân tộc trước cuộc xâm lăng của các thế lực phong kiến phương Bắc. Ông kế nghiệp của cha từ năm 917 và phải đến năm 930, tức là có tới 13 năm xây dựng, phát triển, bảo vệ đất nước trước muôn vàn khó khăn, thử thách. Nhưng dường như toàn bộ công lao của ông trong hơn một thập kỷ đó chưa được nghiên cứu, ghi nhận đúng mức. Trong khi đó, nguyên nhân thất bại của ông cũng như vương triều họ Khúc và cả dân tộc trước cuộc xâm lăng quy mô lớn của nhà Nam Hán (năm 930), theo chúng tôi cũng cần được làm sáng tỏ nhằm đảm bảo tính khách quan trong nghiên cứu, biên soạn và giảng dạy lịch sử đối với các thế hệ hậu sinh.

3. KẾT LUẬN

Cho đến nay, đã có nhiều nghiên cứu về lịch sử Việt Nam nói chung và vai trò của họ Khúc nói riêng trong tiến trình lịch sử nước nhà. Những quan điểm của giới khoa học thể hiện trong các công trình với nhiều góc nhìn nhận khác nhau, và đây chính là nền tảng, tạo hứng khởi để có thêm nhiều công trình nghiên cứu sâu hơn, đánh giá khách quan về những đóng góp của họ Khúc trong lịch sử nước ta đầu thế kỷ X.

Những nghiên cứu hiện nay đã hé mở ra nhiều nhận định mới, đòi hỏi đánh giá công bằng hơn với công lao đóng góp của họ Khúc cho đất nước sau ngót một ngàn năm trong đêm trường nô lệ. Tuy nhiên, các nghiên cứu này vẫn còn phần lớn dựa vào kết quả nghiên cứu của các sử gia trước thế kỷ XXI, ngoài ra các kết quả công bố vẫn chưa hoàn toàn thuyết phục và chưa thống nhất được một số câu hỏi đặt ra, cụ thể như: nơi xuất thân của họ Khúc, Việt Nam thực sự đã giành được độc lập, tự chủ dưới thời họ Khúc hay phải đợi đến chiến thắng Bạch Đằng của Ngô Quyền năm 938? Theo chúng tôi, chính những vấn đề chưa được làm sáng tỏ, chưa thống nhất đó đã ảnh hưởng không nhỏ đến công tác biên soạn sách giáo khoa, giáo trình và giảng dạy về vương triều họ Khúc trong lịch sử dân tộc. Và đây là những mảng khuyết của lịch sử đặt ra trách nhiệm đối với các nhà nghiên cứu sử học nói riêng và giới học thuật hậu sinh nói chung.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Cư, Q. (chủ biên, 1955). *Các triều đại phong kiến Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Thanh niên.
- Đệ, T.B (chủ biên), Minh, N.C... (2007). *Một số chuyên đề Lịch sử Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Đại học QG HN.
- Đôn, L.Q. (2013). *Kiến văn tiểu lục*. Phạm Trọng Điềm dịch. Nhà xuất bản trẻ, Nhà xuất bản Hồng Bàng.
- Liên, N.S. (1998). *Đại Việt sử ký toàn thư*, tập 1. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Hùng, Đ. Đ, Nhuệ. N. Đ, Vinh. T. T, Yên. T. T (2002). *Việt Nam những sự kiện lịch sử từ khởi thủy đến năm 1858*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Lê, P.H, Vượng, T.Q. (1971). *Lịch sử Việt Nam, tập 1*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Ninh, Đ.V (chủ biên, 2001), Phiệt. N. D, Ngọc, Đ. K... : *Lịch sử Việt Nam từ khởi thủy đến thế kỷ X*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.
- Ngọc, N. Q (2009). *Tiến trình lịch sử Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Nguyễn, Q.S.Q.T. (1998). *"Khâm định Việt sử thông giám cương mục"*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Quang, T.M. (1960). *Tư trị thông giám*. Q250, dẫn theo sách: *Lịch sử chế độ phong kiến Việt Nam*, của Trần Quốc Vượng, Hà Văn Tấn. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Quỳnh (chủ biên), Doãn, P.Đ, Minh.N.C. (1997). *Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập 1*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.
- Tạo, V (2006). *Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam*. Hà Nội: Nxb Đại học Sư phạm.
- Tuân, K.M. (2023). *"Công cuộc trung hưng đất nước của họ Khúc cuối thế kỷ IX, đầu thế kỷ X trong lịch sử dân tộc Việt Nam"*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
- Vinh, T.T. (2017). *Lịch sử Việt Nam, tập 2*. Hà Nội: Nxb Khoa học xã hội.

RESEARCH, COMPILATION, TEACHING THE KHUC DYNASTY IN PRESENT VIETNAMESE HISTORY

TRAN HUU THANG

²*Faculty of Law and Political Sciences, Industrial University of Ho Chi Minh City*

Corresponding author: tranhuuthang@iuh.edu.vn

Abstract. The article summarizes some notes on the views, assessments and debates of experts on the Khuc dynasty; raises the issue of historical compilation in our country about the Khuc dynasty in historical books from the middle ages to the present; at the same time, points out some inconsistent opinions and assessments between ancient and modern historical books about the historical milestone ending the period of Chinese domination - the beginning of a long period of autonomy of the nation in general and the Khuc dynasty in particular. From there, we propose to researchers, compilers and teachers of national history some opinions to soon unify some issues that have/are receiving attention from academics, compilers and teachers about the Khuc dynasty in the past time.

Key word. Khuc dynasty, Khuc Thua Du, Khuc Hao, Khuc Thua My.

Ngày nhận bài: 01/01/2025

Ngày chấp nhận đăng: 17/4/2025